

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

\*\*\*CAP\*\*\*

## I. Thông tin chung

### 1. Khái quát

Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM NÔNG SẢN  
THỰC PHẨM YÊN BÁI

Tên giao dịch quốc tế : YENBAI JOINT – STOCKS FOREST  
AGRICULTURAL PRODUCTS AND  
FOODSTUFF COMPANY

Tên viết tắt : YFATUF

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5200116441 do Sở Kế  
hoạch và đầu tư tỉnh Yên Bái cấp lần đầu ngày 01 tháng 10 năm  
2004, thay đổi lần 7 ngày 29 tháng 07 năm 2016

Vốn điều lệ : 47.600.880.000 VND

Địa chỉ trụ sở chính : Số nhà 279 – đường Nguyễn Phúc - phường  
Nguyễn Phúc – thành phố Yên Bái – tỉnh Yên  
Bái

Điện thoại : 0216.3862.278

Fax : 0216.3862.804

Website : [www.yfatuf.com.vn](http://www.yfatuf.com.vn)

Email : [yfatuf@gmail.com](mailto:yfatuf@gmail.com)

Mã chứng khoán : CAP

### 2. Quá trình hình thành và phát triển Công ty

- Công ty Cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái tiền thân là Nhà máy giấy Yên Bái được thành lập từ năm 1972. Công ty đã trải qua nhiều giai đoạn thăng trầm chuyển đổi từ nền kinh tế bao cấp sang kinh tế thị trường. Đến năm 1994 được thành lập lại và đổi tên là



Công ty Chế biến lâm nông sản thực phẩm Yên Bái theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

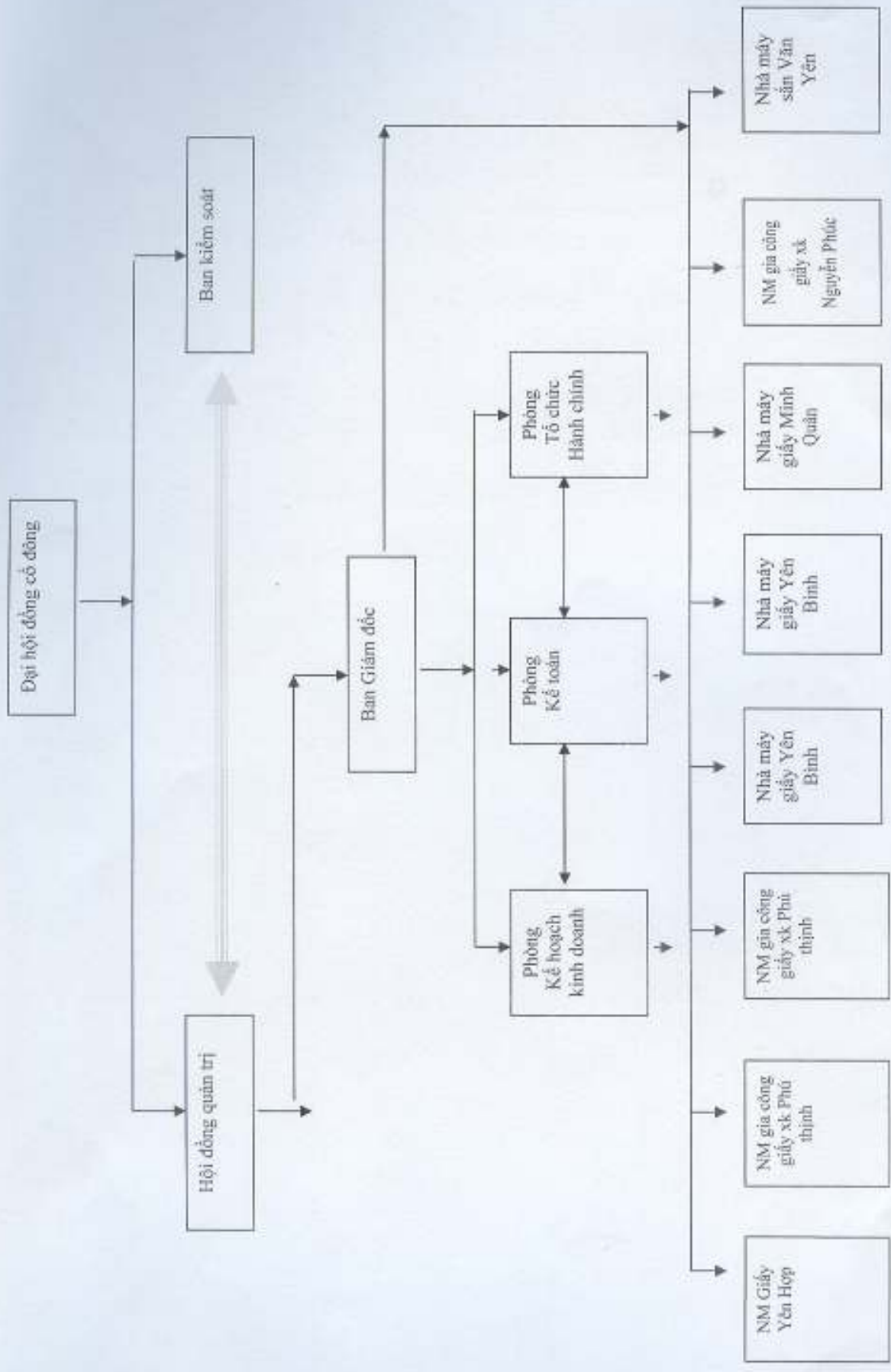
- Thực hiện theo Quyết định số 276/QĐ UB ngày 27 tháng 8 năm 2004 của UBND tỉnh Yên Bái, về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyên doanh nghiệp nhà nước Công ty Chế biến lâm nông sản thực phẩm thành Công ty Cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái.
- Công ty Cổ phần chính thức hoạt động từ 01.10. 2004 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Yên Bái cấp.
- Vốn điều lệ ban đầu 5 tỷ đồng, do cổ đông người lao động trong doanh nghiệp nắm giữ 100%.
- Ngày 09.01.2008 chính thức giao dịch phiên đầu tiên tại sàn Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà nội nay là Sở giao dịch chứng khoán Hà nội.
- Tăng vốn điều lệ:
  - Năm 2006 tăng vốn điều lệ lần thứ nhất từ 5 tỷ lên 6 tỷ đồng.
  - Năm 2007 tăng vốn điều lệ lần thứ hai từ 6 tỷ lên 11 tỷ đồng.
  - Năm 2011 tăng vốn điều lệ lần thứ ba từ 11 tỷ lên 17 tỷ đồng.
  - Năm 2013 tăng vốn điều lệ lần thứ tư từ 17 tỷ lên 34 tỷ đồng.
  - Năm 2016 tăng vốn điều lệ lần thứ năm từ 34 tỷ lên 47 tỷ đồng.

### 3. Ngành nghề và sản phẩm

- Ngành nghề đăng ký kinh doanh:

- Chế biến, gia công, kinh doanh lâm sản.
- Chế biến, gia công, kinh doanh nông sản thực phẩm.
- Kinh doanh xuất nhập khẩu phụ tùng, vật tư, thiết bị, hàng hóa tổng hợp.
- Kinh doanh dịch vụ du lịch, thương mại tổng hợp; dịch vụ khách sạn, nhà hàng, cho thuê văn phòng.
- Sản phẩm chủ yếu hiện nay tại Công ty:
  - Giấy đề
  - Giấy vàng mã
  - Tinh bột sắn
  - Tinh dầu quế
  - Bã sắn khô

### 4. Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý



## 5. Định hướng phát triển doanh nghiệp

+ Giai đoạn 2014- 2019:

- Tập trung ổn định sản xuất kinh doanh các sản phẩm truyền thống. Thực hiện mọi biện pháp tăng khả năng cạnh tranh, nâng cao hiệu quả sản xuất, tạo lợi thế và tiềm lực tài chính cho thực hiện chiến lược phát triển Công ty giai đoạn tiếp theo.
- Nghiên cứu , đầu tư phát triển sản phẩm mới: vò quế, tinh bột khoai lang, bột biến tính.
- Doanh thu đến năm 2019 đạt 380 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 23 tỷ, cổ tức đạt từ 30%/ năm trở lên, tăng vốn điều lệ đạt từ 40 tỷ đồng trở lên.

+ Mục tiêu phát triển bền vững :

- Chăm lo đời sống từ vật chất tới tinh thần cho người lao động trong doanh nghiệp.
- Chú trọng đầu tư cải thiện ngày càng tốt hơn công tác môi trường trong sản xuất.
- Về nhân sự: lập phương án quy hoạch cán bộ chủ chốt giai đoạn 2016-2020, giai đoạn 2020- 2025.
- Đầu tư vùng nguyên liệu ổn định bền vững thông qua nhiều hình thức.

## II. Hoạt động trong năm

### 1. Sản xuất kinh doanh

- Kết quả sản xuất kinh doanh

	KH 2017	Thực hiện 2017	So sánh
Doanh thu ( tr đ )	300.000	272.608	90%
Lợi nhuận sau thuế ( tr đ )	≥ 18.000	14.681	81%

- So sánh với năm trước:

Chỉ tiêu	2015		2016		2017	
	ST	% tăng trưởng so với năm trước liền kề	ST	% tăng trưởng so với năm trước liền kề	ST	% tăng trưởng so với năm trước liền kề
Doanh thu ( triệu đồng )	306.863	102	322.819	105	272.608	84%

Lợi nhuận sau thuế ( triệu đồng )	31.991	185	19.035	59	14.681	77%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu ( đ/CP )	8.656	170	3.679	42	2832	76%

## 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành :

Ông Trần Công Bình	:	Chủ tịch HĐQT Công ty
Ông Nguyễn Quốc Trinh	:	Giám đốc Công ty
Ông Lê Long Giang	:	Phó giám đốc Công ty
Bà Hứa Minh Hồng	:	Kế toán trưởng

- **Số lượng cán bộ công nhân viên và chính sách đối với người lao động:**

- Số lượng cán bộ công nhân viên thời điểm 31/12/2017: 443 người, trong đó trình độ lao động thể hiện qua các chỉ số sau:

Thạc sĩ	:	03 người
Đại học	:	72 người
Cao đẳng	:	30 người
Trung cấp	:	67 người
Công nhân kỹ thuật và sơ cấp	:	146 người

- Chính sách đối với người lao động: Đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động như chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, bảo hiểm thân thể, tổ chức các hoạt động xã hội của tổ chức công đoàn – đoàn thanh niên, đào tạo nâng cao trình chuyên môn – tay nghề , nghỉ mát...Thu nhập bình quân người lao động đạt 6.500.000 đ/người tháng.

## 3. Tình hình đầu tư

- Dự án nâng cấp cải tạo hệ thống xử lý nước thải nhà máy sản Văn yên với tổng mức đầu tư dự kiến 13.493 triệu đồng, đầu tư bằng nguồn vốn tự có, thực hiện theo hình thức chìa khóa trao tay. Hiện nhà thầu vẫn đang tiếp tục hoàn thiện các hạng mục của dự án.

- Thực hiện cải tạo dây chuyền sản 1 đã triển khai vào quý 3 và hoàn thành khẩn trương đưa vào sản xuất trong tháng 12/2017, mức đầu tư 6.988 triệu đồng

## 4. Tình hình tài chính

a- Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	2015		2016		2017	
	ST	% tăng trưởng so với năm trước liền kề	ST	% tăng trưởng so với năm trước liền kề	ST	% tăng trưởng so với năm trước liền kề
Doanh thu ( triệu đồng )	306.863	102	322.819	105	272.608	84%
Lợi nhuận sau thuế ( triệu đồng )	31.991	185	19.035	59	14.681	77%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu ( đ/CP )	8.656	170	3.679	42	2.832	76%

b- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2015	2016	2017
1	Khả năng thanh toán				
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	3,04	2,86	2,23
	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	2,21	2,13	1,71
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,68	0,88	0,21
2	Tỷ suất lợi nhuận				
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	33,63	21,08	20,36
	Tỷ suất lợi	%	50,12	32,43	36,98

	nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu				
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	10,43	5,90	5,39
3	Khả năng sinh lời của VCSH				
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn đầu tư của chủ sở hữu	%	94,08	39,99	30,84
4	Vòng quay vốn lưu động	vòng/năm	4,4	3,5	3,4
4	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành ( thời điểm 31/12/2017)	CP	4.760.088		
5	Số lượng cổ phiếu quỹ	CP	Không		

## 5. Cơ cấu cổ đông

### 1- Các dữ liệu thống kê về cổ đông - thời điểm gần nhất: 19/03/2018

Cổ đông	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số cổ phiếu	%	Số cổ phiếu	%	Số cổ phiếu	%
<b>1. Cổ đông nội bộ</b>	<b>1.365.681</b>	<b>28,69</b>			<b>1.365.681</b>	<b>28,69</b>
<i>HDQT</i>	1.340.081	28,15			1.340.081	28,15
<i>Ban GD (*)</i>	3.460	0,07			3.460	0,07
<i>Ban KS</i>	22.140	0,47			22.140	0,47
<b>2. Cổ đông khác</b>	<b>3.180.380</b>	<b>66,81</b>	<b>214.027</b>	<b>4,50</b>	<b>3.394.407</b>	<b>71,31</b>

<i>Cá nhân</i>	3.174.273	66,69	48.887	1,03	3.223.160	67,71
<i>Tổ chức</i>	6.107	0,13	165.140	3,47	171.247	3,60
<b>Tổng số vốn điều lệ</b>	<b>4.546.061</b>	<b>95,50</b>	<b>214.027</b>	<b>4,50</b>	<b>4.760.088</b>	<b>100,00</b>

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

TT	Chi tiêu	đvt	
1	Tổng lượng nguyên vật liệu chính dùng để sản xuất		
	Tre, nứa, ... xenlulo sợi dài	tấn	40.776
	Sắn củ tươi	tấn	52.107
	Cành lá quế	tấn	5.550
2	Tiêu thụ năng lượng		
	Điện	Kw	9.817.350
	Củi ( tận thu cành ngọn, ... )	ste	58.347
3	Tiêu thụ nước		
	Nguồn cung cấp ( tự khai thác và mua )		nước mặt
	Lượng nước sử dụng	m <sup>3</sup>	1.685.771
4	Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường		
	Số lần bị xử phạt	lần	
	Tổng số tiền do bị xử phạt	Tr đ	
5	Chính sách người lao động		
	Số lượng lao động	người	443
	Mức lương trung bình đối với người lao động	Tr đ/người tháng	6,5
	<i>Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động</i>		
	Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ cho người lao động ở từng vị trí làm việc theo qui định của Nhà nước	Tr đ	523
	Khám sức khỏe định kỳ 100% người lao động , đo môi trường lao động	Tr đ	56
	Tổ chức cho 1/3 CBCNV nghỉ	Tr đ	824



	mát, tham quan học tập trong nước		
	Tổ chức hoạt động và tặng quà chị em phụ nữ vào các ngày 8/3 và 20/10		
	Tổ chức các hoạt động và tặng quà cho các cháu là con em CBCNV trong Công ty nhân dịp Quốc tế thiếu nhi và Trung thu	Tr đ	trên 100 tr
	<i>Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp</i>		
	Tập huấn, huấn luyện công tác Phòng chống cháy nổ	Tr đ	16,
	Đào tạo an toàn lao động	Tr đ	10,7
	Tập huấn vệ sinh an toàn thực phẩm		
	Nghiệp vụ kế toán – tài chính – hải quan – thị trường – quản lý lao động – tiền lương - BHXH		
6	Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng		
	Tham gia ủng hộ các chương trình từ thiện, phúc lợi xã hội	Trđ	Gần 100 tr đ
	Hỗ trợ phát triển nông thôn mới và cơ sở hạ tầng tại huyện Văn yên	Trđ	394

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

##### a- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	2015	2016	2017		%	
			KH	TH	So với KH	So với 2016
Doanh thu (trđ)	306.863	322.819	300.000	272.608	90,8	84,4

Trong đó XK (trđ)	131.802	129.786		84.916		65,4
LN sau thuế (trđ)	31.991	19.035	≥ 18.000	14.681	81,5	77,1
Nộp ngân sách (trđ)	16.743	15.940	100% số phát sinh	23.219		145,6

**b- Doanh thu tiêu thụ các sản phẩm chính:**

Dvt: trđ

Sản phẩm	Tổng doanh thu (trđ)	Trong đó (trđ):	
		Nội tiêu	Xuất khẩu
<b>Năm 2015</b>	<b>306.816</b>	<b>175.014</b>	<b>131.802</b>
Giấy để	81.607	65.716	15.891
Giấy vàng mã	55.984		55.984
Tinh bột sắn	144.221	84.294	59.927
Tinh dầu quế	17.245	17.245	
Bã sắn	7.759	7.759	
<b>Năm 2016</b>	<b>322.818</b>	<b>193.032</b>	<b>129.786</b>
Giấy để	101.891	72.392	29.499
Giấy vàng mã	52.226		52.226
Tinh bột sắn	146.379	98.318	48.061
Tinh dầu quế	16.895	16.895	
Bã sắn	5.427	5.427	
<b>Năm 2017</b>	<b>272.376</b>	<b>187.692</b>	<b>84.684</b>
Giấy để	97.977	83.157	14.820
Giấy vàng mã	69.864		69.864
Tinh bột sắn	78.604	78.604	
Tinh dầu quế	21.156	21.156	
Bã sắn	4.775	4.775	

**2. Tình hình tài chính**

a- Tình hình tài sản : Nợ phải thu xấu với số tiền 399.583.932 đ:

1/Công ty TNHH Đức Việt anh	399.583.932 đ	Bán giấy để - phát sinh t5/2010, quá hạn trên 6 năm
-----------------------------	---------------	---

Khoản nợ xấu của Công ty cổ phần tinh dầu và chất thơm 1.857.000.000 đ đã thu hồi được trong năm 2017.

3. Tình hình nợ phải trả: Trong năm đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung giai đoạn 2013-2016 cho nhà máy giấy Văn Chấn số tiền 6.829 tr đ
  4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
    - HĐQT xây dựng và triển khai phương án nhân sự có chiều sâu, đặc biệt là công tác cán bộ.
    - Hoàn thiện quy chế đã có, bổ sung hàng loạt quy chế mới góp phần cải tiến quy trình quản lý trong đơn vị.
  5. Kế hoạch phát triển trong tương lai
    - Ổn định mặt hàng giấy.
    - Tiếp tục nghiên cứu, triển khai xây dựng các dự án sản phẩm mới chế biến các sản phẩm từ cây quế, tinh bột biến tính.
- IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty
1. Đánh giá chung:
    - HĐQT bám sát mọi diễn biến tình hình trong hoạt động sxkd của Công ty. Đã tiến hành nhiều phiên họp nhằm chỉ đạo Ban Giám đốc (BGĐ) thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ giao. Đặc biệt để đạt được các chỉ tiêu trong năm 2017, HĐQT đã đồng hành cùng BGĐ điều chỉnh sản lượng kế hoạch của từng mặt hàng và đề ra nhiều giải pháp quan trọng trong quá trình sxkd của Công ty.
    - HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát chặt chẽ đối với hoạt động của BGĐ. Giám đốc Công ty thường xuyên báo cáo tình hình hoạt động. HĐQT đã cùng BGĐ thảo luận bàn bạc đưa ra nhiều giải pháp kịp thời đảm bảo hoạt động sxkd của Công ty đạt được hiệu quả nhất.
  2. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị :
    - Ổn định và phát triển bền vững Công ty trên cơ sở các mặt hàng hiện có. Nâng cao hiệu quả trong hoạt động sxkd của Công ty trên cơ sở tiết kiệm chi phí sản xuất.
    - Kiện toàn bộ máy quản lý phù hợp với tình hình SX-KD của Công ty, xây dựng chiến lược đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.
    - Tăng cường công tác quản lý, giám sát các hoạt động của Ban giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty.
    - Tổ chức các phiên họp thường kỳ, bắt thường để thảo luận, giám sát và thông qua các báo cáo hoạt động của Ban giám đốc Công ty, chỉ đạo kịp thời và hiệu quả việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty.
    - Tiếp tục rà soát, bổ sung và điều chỉnh Hệ thống Nội quy – Quy chế - Quy định của Công ty phù hợp với tình hình hoạt động SX-KD.

- Đảm bảo ổn định việc làm, thu nhập, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CB CNV trong công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

- Tóm tắt lý lịch các cá nhân trong Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 – 2019

**a/ Ông Trần Công Bình – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.**

Giới tính : Nam  
 Số CMTND : 060554079  
 Sinh ngày : 25/5/1957  
 Quốc tịch : Việt nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Địa chỉ thường trú : Tổ 46- phường Hồng hà  
 – TP Yên Bái – tỉnh Yên Bái  
 Trình độ văn hóa : 10/10  
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế  
 Số cổ phiếu đang nắm giữ : 313.563 CP

**b/ Ông Nguyễn Quốc Trinh- Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty.**

Giới tính : Nam  
 Số CMTND : 060566414  
 Sinh ngày : 21/01/1959  
 Quốc tịch : Việt nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Địa chỉ thường trú : Tổ 14- phường Hồng hà  
 – TP Yên Bái – tỉnh Yên Bái  
 Trình độ văn hóa : 10/10  
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế  
 Số cổ phiếu đang nắm giữ : 211.226 CP

**c/ Bà Hoàng Thị Bình - Thành viên Hội đồng quản trị**

Giới tính : Nữ  
 Số CMTND : 060643727  
 Sinh ngày : 20/05/1959  
 Quốc tịch : Việt nam  
 Dân tộc : Tày  
 Địa chỉ thường trú : Tổ 51 - phường Minh  
 tân – TP Yên Bái – tỉnh Yên Bái  
 Trình độ văn hóa : 10/10

Trình độ chuyên môn : Dược sỹ đại học  
Số cổ phiếu đang nắm giữ : 368.900 CP  
**d/ Bà Hứa Minh Hồng – Thành viên Hội đồng quản trị - Kế toán trưởng Công ty.**

Giới tính : Nữ  
Số CMTND : 060738575  
Sinh ngày : 12/8/1965  
Quốc tịch : Việt nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : Tổ 27A - phường Nguyễn Phúc – TP Yên Bái – tỉnh Yên Bái

Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế  
Số cổ phiếu đang nắm giữ : 229.392 CP

**e/ Bà Trương Thị Hoàng Yến – Thành viên Hội đồng quản trị**

Giới tính : Nữ  
Số CMTND : 015185000063  
Sinh ngày : 15/12/1985  
Quốc tịch : Việt nam  
Dân tộc : Tày  
Địa chỉ thường trú : Nhà 27 – Huỳnh Thúc Kháng – Đồng Đa – Hà Nội

Trình độ văn hóa : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ kinh tế chính trị  
Số cổ phiếu đang nắm giữ : 217.000 CP

- Trong năm 2017 HĐQT đã họp 08 phiên: kịp thời xem xét và ra nghị quyết chỉ đạo thực hiện các dự án, sản xuất kinh doanh, nội dung hoạt động của Công ty.

2. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2019

- Ông Nguyễn Thanh Bình – Trưởng Ban kiểm soát – Trưởng phòng Tổ chức hành chính

Giới tính : Nam  
Số CMTND : 060356535  
Sinh ngày : 20/03/1961  
Quốc tịch : Việt nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : Tổ 2 - phường Nguyễn Thái Học – TP Yên Bái

– tỉnh Yên Bái  
 Trình độ văn hóa : 10/10  
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế  
 Số cổ phiếu đang nắm giữ : 18.000 CP  
 - Ông Nguyễn Thanh Sơn - Thành viên Ban kiểm soát hoạt động chuyên trách  
 Giới tính : Nam  
 Số CMTND : 060642021  
 Sinh ngày : 21/07/1981  
 Quốc tịch : Việt nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Địa chỉ thường trú : Tổ 8 – phường Hồng Hà – TP Yên Bái - tỉnh Yên Bái  
  
 Trình độ văn hóa : 12/12  
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế  
 Số cổ phiếu đang nắm giữ : 1.960 CP  
 - Ông Lê Long Giang - Thành viên Ban kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm – Miễn nhiệm 01/04/2017  
 Giới tính : Nam  
 Số CMTND : 060589616  
 Sinh ngày : 06/02/1978  
 Quốc tịch : Việt nam  
  
 Dân tộc : Kinh  
 Địa chỉ thường trú : SN 118 – phường Lê Hồng Phong – thành phố Yên Bái – tỉnh Yên Bái  
  
 Trình độ văn hóa : 12/12  
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế  
 Số cổ phiếu đang nắm giữ : 3.460 CP  
 - Ông Nguyễn Văn Trữ - Thành viên Ban kiểm soát hoạt động chuyên trách – Bổ nhiệm 01/4/2017  
 Giới tính : Nam  
 Số CMTND : 061062055  
 Sinh ngày : 19/08/1978  
 Quốc tịch : Việt nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Địa chỉ thường trú : Thôn Phú Thịnh – huyện Yên Bình - tỉnh Yên Bái  
  
 Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế  
Số cổ phiếu đang nắm giữ : 2.180 CP

- Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, trong năm 2017 Ban kiểm soát đã họp 5 phiên để triển khai nội dung hoạt động, đồng thời kết hợp với nhiệm vụ chuyên môn, hàng tháng đều kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính, việc thực hiện chế độ chính sách Nhà nước và Điều lệ tại Công ty.

3. Lợi ích, thù lao, giao dịch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

a- Thù lao

- Thù lao của HĐQT năm 2017 : phụ cấp kiêm nhiệm 206,28 triệu đồng, lương chuyên trách 357,88 triệu đồng , chi đồng phục: 55,0 triệu đồng/ 5 thành viên, trang bị 01 máy tính xách tay/ thành viên ngoài ra không có các khoản lợi ích và chi khác.
- Thù lao của BKS năm 2017: phụ cấp kiêm nhiệm 56,76 tr đ, lương chuyên trách 521,13 triệu đồng, chi đồng phục: 22,0 triệu đồng/3 thành viên, trang bị 01 máy tính xách tay / thành viên ngoài ra không có các khoản lợi ích và chi khác.

b- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

TT	Người thực hiện giao dịch	Chức danh, quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	%	Số cổ phiếu	%	
1	Nguyễn Thúy Tiên	Con ông Nguyễn Quốc Trinh- thành viên HĐQT – Giám đốc Cty	840	0,02	16.340	0.34	Mua
2	Nguyễn Bình Thanh	Trưởng BKS	28.000	0,59	18.000	0.38	Bán

c- Hạn chế và thách thức

- Trong SX-KD: Hiệu quả SX-KD không đạt mục tiêu đề ra, do: Công tác thị trường tiêu thụ sản phẩm (đặc biệt là Tinh bộ sản) còn đầy những khó khăn thách thức, chi phí sản xuất tăng cao, giá bán đầu ra của sản phẩm chưa được điều chỉnh tăng phù hợp; Nộp bổ sung thuế

thu nhập doanh nghiệp phát sinh giai đoạn 2013 – 2016 của Nhà máy giấy Văn Chấn vào tháng 11/2017.

- Triển khai thực hiện các dự án đầu tư về môi trường còn chậm tiến độ, chưa hiệu quả, không đạt kế hoạch và mục tiêu Nghị quyết của HĐQT đã đề ra.

#### VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán độc lập : báo cáo tài chính tổng hợp đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tổng hợp của Công ty Cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái tại thời điểm 31/12/2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày , phù hợp với chuẩn mực kế toán , chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Nhân tâm việt, tuân thủ các yêu cầu theo Luật chứng khoán và các thông tư hiện hành. Chi tiết xem tại website: [www.yfatuf.com.vn](http://www.yfatuf.com.vn)

Yên Bái, ngày 23 tháng 3 năm 2018  
CÔNG TY CP LÂM NÔNG SẢN THỰC PHẨM YÊN BÁI  
CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN CÔNG BÌNH